

XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM CÁCH MẠNG, CHÍNH QUY, TINH NHUỆ, HIỆN ĐẠI ĐỂ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG TÌNH HÌNH MỚI

NGUYỄN MINH ĐOAN *

Tóm tắt: Quân đội nhân dân Việt Nam là quân đội anh hùng của dân tộc Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành. Bài viết phân tích nhu cầu, quan điểm, giải pháp tiếp tục xây dựng, phát triển quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại để bảo đảm thực hiện tốt chức năng bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa trong tình hình mới.

Từ khoá: Quân đội; cách mạng; chính quy; tinh nhuệ; hiện đại; chức năng bảo vệ Tổ quốc

Nhận bài: 30/8/2024

Hoàn thành biên tập: 27/3/2025

Duyệt đăng: 27/3/2025

BUILDING A REVOLUTIONARY, DISCIPLINED, ELITE, MODERN VIETNAM PEOPLE'S ARMY TO PROTECT THE FATHERLAND IN THE NEW SITUATION

Abstract: Under the leadership of the Vietnam Communist Party, the Vietnam People's Army—the heroic army of the heroic Vietnamese people—has continuously been growing and maturing. This article addresses the needs, viewpoints, and solutions to continue building a revolutionary, disciplined, elite, and modern Vietnam People's Army to ensure its performance in protecting the Fatherland early and from afar in the new situation.

Keywords: Army; revolutionary; disciplines; elite; modern; a function of protecting the country

Received: 29 August 2024 ; Editing completed: 27 March 2025; Accepted for publication: 27 March 2025

1. Quân đội nhân dân Việt Nam - Quân đội cách mạng anh hùng

Nhân dân Việt Nam anh hùng đã trải qua nhiều cuộc kháng chiến để dựng nước, giữ nước và đã chiến thắng mọi kẻ thù xâm lược đất nước ta. Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam là nhiệm vụ quan trọng, lâu dài, khó khăn, phức tạp của nhân dân, Nhà nước Việt Nam. Để thực hiện tốt chức năng bảo vệ Tổ quốc, đòi hỏi phải huy động trí tuệ và sức mạnh của cả dân tộc, xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân toàn diện và hiện đại vì mục đích tự vệ nhưng có đầy đủ sức mạnh, khả năng ngăn chặn, làm thất bại mọi âm

muu, hành động phá hoại, xâm lược của kẻ thù, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Trong đó trọng tâm là xây dựng quân đội - lực lượng nòng cốt, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại nhất trong các lực lượng bảo vệ Tổ quốc. Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại là quân đội từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, được tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật, kỉ luật của quân đội, được tổ chức chặt chẽ, khoa học, thống nhất cao, được trang bị đầy đủ các loại vũ khí, khí tài và các trang thiết bị quân sự, hiện đại nhất, được đào tạo, huấn luyện chuyên sâu, thuần thục về kĩ thuật, chiến thuật, có khả năng độc lập hoặc

* Giáo sư, Tiến sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội

E-mail: nguyenminhdoan@hlu.edu.vn

phối hợp tác chiến, có trình độ và khả năng chiến đấu giỏi, hiệu quả, có tác phong sinh hoạt chính quy, khoa học, có khả năng bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc trong mọi tình huống.

Quân đội nhân dân Việt Nam được thành lập vào ngày 22/12/1944 tại Cao Bằng theo Chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh với tên gọi Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, gồm 34 chiến sĩ cách mạng. Đến tháng 4/1945, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân hợp nhất với Cứu quốc quân và các tổ chức vũ trang khác thành Việt Nam giải phóng quân do đồng chí Võ Nguyên Giáp làm Tư lệnh. Chỉ sau một năm kể từ khi được thành lập, quân đội nhân dân Việt Nam đã cùng nhân dân cả nước tiến hành Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, thành lập Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà – Nhà nước dân chủ cộng hoà đầu tiên ở Đông Nam Á. Sau Cách mạng tháng Tám, Việt Nam giải phóng quân đổi tên thành Vệ quốc đoàn, năm 1946 đổi tên thành Quân đội quốc gia Việt Nam, đến năm 1950 đổi tên thành Quân đội nhân dân Việt Nam. Từ đội quân ban đầu chỉ có 34 người với vũ khí, trang bị thô sơ nhưng “Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân đã mưu trí, táo bạo, bất ngờ, làm nên chiến thắng Phai Khắt, Nà Ngàn, mở đầu cho truyền thống đánh tiêu diệt, đánh chắc thắng, đánh thắng trận đầu của Quân đội nhân dân Việt Nam”¹.

Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà vừa được thành lập thì thực dân Pháp đã quay lại xâm chiếm nước ta một lần nữa,

hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam cùng quân đội non trẻ của mình tiếp tục kháng chiến chống thực dân Pháp từ năm 1946 đến năm 1954. Trong kháng chiến chống Pháp xâm lược, quân đội được chăm lo xây dựng, phát triển nhanh chóng cả về lực lượng, vũ khí và trang bị, nhất là kinh nghiệm, nghệ thuật tổ chức và chỉ đạo tác chiến. Thực hiện đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng, “quân đội ta vừa chiến đấu, vừa xây dựng lực lượng, tổ chức được nhiều chiến dịch, với quy mô ngày càng lớn, cùng toàn dân đánh bại chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh” và âm mưu bình định, phản công của thực dân Pháp, giữ vững và phát huy quyền chủ động chiến lược của ta, từng bước làm thay đổi cục diện chiến trường”². Quân đội nhân dân Việt Nam đã chiến thắng ở nhiều chiến dịch khác nhau như: Việt Bắc năm 1947, Biên giới năm 1950, Hoà Bình năm 1951, Tây Bắc năm 1952, Thượng Lào năm 1953... và đỉnh cao là Chiến dịch Đông Xuân, với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954 “lùng lẩy năm châu, chấn động địa cầu”, mở ra thời kì mới cho cách mạng nước ta: Xây dựng, bảo vệ miền Bắc, từng bước đi lên chủ nghĩa xã hội, tiếp tục đấu tranh giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước.

Để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, quân đội cùng nhân dân ta phải trường kì chống lại chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ và chế độ ngụy quyền tay sai của Mỹ. Trong kháng chiến chống Mỹ xâm lược, quân đội nhân dân Việt Nam đã xây dựng được các quân chủng, binh chủng với vũ khí, trang bị, phương tiện kĩ thuật tương đối hiện

¹ Ngô Xuân Lịch (2020), *Bộ đội cụ Hồ phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân*, Nxb. Quân đội nhân dân, tr. 92.

² Ngô Xuân Lịch (2020), sđd, tr. 92 - 93.

đại; đặc biệt đến giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến “*đã thành lập được các quân đoàn chủ lực cơ động. Nghệ thuật chiến tranh nhân dân được phát triển lên tầm cao mới, nhất là nghệ thuật tác chiến chiến dịch, chiến lược, tác chiến hiệp đồng quân binh chủng và sự chỉ đạo phối hợp tác chiến giữa các chiến trường; kết hợp chặt chẽ giữa tác chiến của binh đoàn chủ lực với bộ đội địa phương và sự nổi dậy của quần chúng, tạo nên thế chiến lược mới để ngăn chặn có hiệu quả các chiến dịch và cuộc hành quân càn quét của Mỹ - Ngụy*”³. Không chỉ tấn công địch ở miền Nam, quân đội nhân dân Việt Nam và nhân dân ta còn phải tiến hành chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc với rất nhiều máy bay, tàu chiến của Mỹ đã bị tiêu diệt mà đỉnh cao là chiến thắng pháo đài bay B52 của Mỹ tập kích Hà Nội vào cuối năm 1972 “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, bảo vệ vững chắc miền Bắc, chi viện kịp thời cho miền Nam.

Trong kháng chiến chống Mỹ - Ngụy, quân đội nhân dân Việt Nam “*đã phát huy vai trò nòng cốt trong đấu tranh quân sự, kết hợp chặt chẽ đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị và đấu tranh trên mặt trận ngoại giao, thực hiện tốt phương thức tác chiến của các binh đoàn chủ lực kết hợp với chiến tranh nhân dân địa phương; đánh địch bằng ba mũi giáp công (chính trị, quân sự, binh vận), trên cả ba vùng chiến lược (thành thị, nông thôn, miền núi), cùng với nhân dân tạo nên sức mạnh tổng hợp, làm phá sản các chiến lược của Mỹ - Ngụy: “chiến tranh đặc biệt”, “chiến tranh cục bộ”, “Việt Nam hoá chiến tranh”, lần lượt giành thắng lợi trên*

các mặt trận”⁴ mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Sau khi thống nhất đất nước, quân đội nhân dân Việt Nam và nhân dân ta còn phải tiếp tục chống quân Pôn Pốt xâm lược ở biên giới phía Tây Nam, giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi nạn diệt chủng, chống quân Trung Quốc xâm lược ở biên giới phía Bắc, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Thời kì đổi mới, hội nhập và phát triển, quân đội nhân dân Việt Nam tiếp tục xây dựng lực lượng vững mạnh về mọi mặt theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, tham gia tích cực lực lượng giữ gìn hoà bình của Liên hợp quốc. Có thể khẳng định quân đội nhân dân Việt Nam luôn là “*đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất; thực sự là lực lượng nòng cốt cho toàn dân bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa*”⁵.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ, quân đội ta đã trải qua những năm tháng xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lớn mạnh không ngừng cả về số lượng, chất lượng, các thể hệ cán bộ, chiến sĩ quân đội luôn tỏ rõ bản lĩnh vững vàng, kiên định mục tiêu, lí tưởng, chiến đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; dựa vào nhân dân, sát cánh cùng nhân dân, tạo nên sức mạnh tổng hợp, lập nhiều chiến công, thành tích xuất sắc trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, củng cố

³ Ngô Xuân Lịch (2020), sdd, tr. 93.

⁴ Ngô Xuân Lịch (2020), sdd, tr. 94.

⁵ Ngô Xuân Lịch (2020), sdd, tr. 95.

quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc và làm tròn nghĩa vụ quốc tế vẻ vang; xứng đáng với lời khen ngợi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hi sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”, làm sáng ngời hình ảnh “Bộ đội cụ Hồ”, xứng danh là quân đội anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng.

2. Sự cần thiết, quan điểm tiếp tục xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại để bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam trong tình hình mới

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước của mình, nhân dân Việt Nam đã trải qua rất nhiều cuộc chiến tranh để bảo vệ độc lập, chủ quyền của đất nước, lực lượng không thể thiếu và có vai trò quyết định đến sự thắng lợi của các cuộc kháng chiến đó là quân đội chính quy, trong đó có quân đội nhân dân Việt Nam.

Trải qua quá trình chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, quân đội nhân dân Việt Nam đã lớn mạnh không ngừng, tổ chức ngày càng chặt chẽ với đầy đủ các quân, binh chủng đa dạng, được huấn luyện và trang bị vũ khí, quân trang, quân dụng ngày càng hiện đại để đáp ứng nhu cầu bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Tuy vậy, việc tiếp tục xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại vừa mang tính quy luật, vừa mang tính cấp thiết trong giai đoạn hiện nay bởi các lí do cơ bản sau đây:

Một là, quân đội nhân dân Việt Nam là quân đội của nhân dân, vì nhân dân mà chiến đấu, trung thành tuyệt đối với Đảng. Cán bộ, chiến sĩ quân đội nhân dân Việt Nam xuất

thân từ nhân dân, vì nhân dân mà chiến đấu, bảo vệ lợi ích của nhân dân, là những công dân thực hiện nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của mình là bảo vệ Tổ quốc, trung thành với Đảng, với Tổ quốc. Hầu hết các thế hệ công dân Việt Nam nối tiếp nhau tự nguyện gia nhập quân đội theo tinh thần “lớp cha trước, lớp con sau, đã thành đồng chí chung câu quân hành”. Quân đội nhân dân Việt Nam luôn thực hiện phương châm “đi dân nhớ, ở dân thương”, mỗi cán bộ, chiến sĩ luôn hết lòng, hết sức vì dân, họ được nhân dân tin yêu, quý mến, tin tưởng. Kể từ khi thành lập, quân đội ta luôn được Đảng lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, tuyệt đối về mọi mặt, đã lập được nhiều chiến công hiển hách, đánh bại mọi kẻ thù xâm lược, quân đội nhân dân Việt Nam đã, đang và mãi xứng đáng là quân đội anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng.

Hai là, tiếp tục xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại để phát huy những mặt mạnh, khắc phục những hạn chế, bất cập. Trước tình hình thế giới và khu vực có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, Việt Nam đã coi trọng củng cố, tăng cường sức mạnh quốc phòng, chủ động xử lí thành công các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Thời gian qua, tình hình an ninh, chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và trật tự, an toàn xã hội luôn được giữ vững. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, không ngừng mở rộng và đi vào chiều sâu, kiên quyết, kiên trì bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích quốc gia - dân tộc; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước, đồng thời đóng góp tích cực, có trách nhiệm cho hoà bình, hợp

tác, phát triển của thế giới và khu vực, được cộng đồng quốc tế đồng tình ủng hộ, đánh giá cao; uy tín, vị thế của Đảng, Nhà nước, thể và lực của đất nước không ngừng được nâng cao trên trường quốc tế. Bên cạnh những thành tựu to lớn không thể phủ nhận đó thì các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại cũng còn một số hạn chế, bất cập cần được khắc phục là: *“Việc quán triệt, tổ chức, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc có lúc, có nơi chưa nghiêm, hiệu quả chưa cao. Công tác nắm tình hình, dự báo chiến lược về quốc phòng, an ninh có lúc chưa thật chủ động; tội phạm và tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp; an ninh trên một số địa bàn, lĩnh vực chưa thật vững chắc, nhất là an ninh mạng, an ninh trong đầu tư nước ngoài; nhiều yếu tố ảnh hưởng đến an ninh, an toàn con người chưa được quan tâm giải quyết triệt để; xử lý khiếu kiện đông người về đất đai và một số tình huống phức tạp nảy sinh ở một số địa bàn, cơ sở có lúc, có nơi còn bị động, lúng túng. Công tác quản lý, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng còn hạn chế. Việc kết hợp kinh tế, văn hoá, xã hội với quốc phòng, an ninh ở một số địa phương, đơn vị thiếu hiệu quả, còn biểu hiện chủ quan, mất cảnh giác, nặng về lợi ích kinh tế đơn thuần, trước mắt”*⁶... Nếu không tiếp tục xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam chính quy, tinh nhuệ, hiện đại hơn nữa thì rất khó khắc phục được những hạn chế, bất cập nói trên, việc bảo vệ Tổ quốc hiệu quả sẽ không cao.

⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 87 - 88.

Ba là, tình hình thế giới và khu vực đang có nhiều thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó lường, đặt ra cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc sẽ khó khăn, phức tạp hơn, quân đội phải được xây dựng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại hơn. Có thể khẳng định, toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế là quy luật tất yếu của sự phát triển, song quá trình này cũng đang đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn, thách thức, đang bị đe dọa bởi sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, bên cạnh đó cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt buộc các nước, nhất là các nước lớn phải điều chỉnh chiến lược và phương thức phát triển nhằm thích ứng với tình hình mới. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương có vị trí trọng yếu trên thế giới, tiếp tục là động lực quan trọng của kinh tế toàn cầu, song tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định do cạnh tranh chiến lược, tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên. Riêng *“tình hình biển Đông diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường, đe dọa nghiêm trọng đến hoà bình, ổn định của khu vực và môi trường đầu tư phát triển”*⁷. Tình hình thế giới và khu vực hiện nay đòi hỏi quân đội không chỉ sẵn sàng chiến đấu mà còn phải xây dựng ngày càng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại mới có thể đáp ứng được yêu cầu của chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới cả trước mắt và lâu dài.

Bốn là, trong chiến tranh hiện đại, vũ khí, trang thiết bị, nhất là vũ khí công nghệ cao có tầm ảnh hưởng lớn đến cục diện tác chiến đòi hỏi quân đội phải hiện đại. Sự phát triển của khoa học, công nghệ, nhất là trí tuệ nhân tạo (AI) đã giúp cho việc chế tạo và sử

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), tldđ, tr. 209.

dụng vũ khí ngày càng tinh vi, có khả năng sát thương, phá hủy gây nguy hiểm cho bất kì vị trí nào của đất nước. Điều này đòi hỏi quân đội phải không ngừng hiện đại hoá, được trang bị và sử dụng một cách thuần thục, hiệu quả những vũ khí mới nhất, tối tân nhất vào bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Sự phát triển như vũ bão của vũ khí công nghệ cao đòi hỏi bảo vệ Tổ quốc không chỉ có lòng dũng cảm, ý chí tiến công chống lại kẻ thù mà còn phải được trang bị những vũ khí, thiết bị tối tân, hiện đại nhất có thể, có trí tuệ, có khả năng làm chủ và sử dụng có hiệu quả, sáng tạo những vũ khí, thiết bị đó để chiến thắng kẻ thù. Nói cách khác, kẻ thù có vũ khí hiện đại thì chúng ta cũng phải có vũ khí hiện đại mới có thể giảm bớt được sự hy sinh, mất mát và chiến thắng.

Năm là, quy mô chiến tranh ngày càng lớn, diễn biến rất nhanh, đòi hỏi quân đội phải được tổ chức chặt chẽ, khoa học, có khả năng phối hợp, hiệp đồng chiến đấu với nhiều quân, binh chủng và các lực lượng khác nhau để giành chiến thắng. Trong chiến tranh hiện đại, kẻ thù không chỉ dã man, tàn bạo mà còn rất mạnh về vũ khí trang bị, nếu chỉ dựa vào chiến tranh du kích, nhỏ lẻ thì rất khó giành được thắng lợi toàn cục và hoàn toàn. Với quy mô chiến tranh ngày càng lớn, diễn biến rất nhanh, đòi hỏi sự phối hợp, hiệp đồng của nhiều quân, binh chủng, các lực lượng khác nhau mới có thể chiến thắng. Điều này đòi hỏi quân đội không những phải được tổ chức chặt chẽ, khoa học, chính quy mà còn cần phải có đủ các quân, binh chủng cần thiết, được trang bị vũ khí, trang và thiết bị hiện đại, được huấn luyện, đào tạo chính quy, bài bản thành những lực lượng tinh nhuệ, có khả

năng hiệp đồng tác chiến ở các quy mô khác nhau mới có thể giành thắng lợi, bảo vệ được Tổ quốc từ sớm, từ xa trước những nguy cơ xâm lược từ bên ngoài. Từ đó giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm vững chắc độc lập, chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia cả ở đất liền, vùng trời, vùng biển, hải đảo trong mọi tình huống để giữ gìn môi trường hoà bình, ổn định, xây dựng và phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Việc xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại để bảo vệ Tổ quốc, xây dựng nhà nước pháp quyền trong giai đoạn hiện nay cần thấm nhuần những quan điểm cơ bản sau:

Thứ nhất, xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền phải đáp ứng yêu cầu bảo vệ, xây dựng Tổ quốc trong giai đoạn mới. Mục tiêu cao nhất trong xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại là để bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc. Thực tiễn cho thấy, các thế lực thù địch, phản động không từ một âm mưu và thủ đoạn nào, luôn tìm mọi cách chống phá đối với cách mạng Việt Nam. Chừng nào còn nguy cơ can thiệp, xâm lược từ bên ngoài vào đất nước ta thì nhân dân Việt Nam nói chung, quân đội nói riêng còn phải tiến hành bảo vệ Tổ quốc. Để có thể bảo vệ được đất nước từ sớm, từ xa thì nhiệm vụ quan trọng hiện nay là phải tiếp tục xây dựng, củng cố quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống, trong đó tập trung ưu tiên đối với một số quân chủng, binh chủng, lực lượng

thiết yếu. Chúng ta không chạy đua vũ trang, song căn cứ vào yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, chúng ta phải có những chính sách, biện pháp củng cố quân đội ngày càng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại không chỉ thực hiện chức năng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc mà còn tham gia các hoạt động khác như phòng, chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ, phát triển kinh tế-xã hội, xoá đói, giảm nghèo, nâng cao dân trí, bảo đảm an sinh xã hội... góp phần xây dựng đất nước, thực hiện mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Thứ hai, xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại phải gắn với yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt. Công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam yêu cầu:

- Bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, điều này đòi hỏi phải xây dựng pháp luật, trong đó có các quy định pháp luật về quân đội, điều lệnh và các quy định về kỉ luật của quân đội “*dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, mở đường cho đổi mới, sáng tạo, phát triển bền vững và cơ chế thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán*”⁸. Các cơ quan, đơn vị, sĩ quan, chiến sĩ, cán bộ, công nhân viên

trong quân đội phải gương mẫu, tự giác đi đầu trong việc thực hiện pháp luật công bằng, nghiêm minh, nhất quán, hiệu lực, hiệu quả;

- Tổ chức bộ máy trong các cơ quan, đơn vị của quân đội thực sự khoa học, hiệu lực, hiệu quả, từng bước tinh giản biên chế;

- Tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, chiến sĩ, nhân viên phục vụ trong quân đội;

- Xử lí tốt mối quan hệ giữa thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỉ cương xã hội trong quân đội;

- Tăng cường, chủ động hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Quân đội nhân dân Việt Nam trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam, thực hiện những yêu cầu của Nhà nước pháp quyền đối với quân đội thời gian qua đã đạt được những thành tựu rất quan trọng, song “*vẫn còn những hạn chế, bất cập, có mặt chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, quản lí và bảo vệ đất nước trong tình hình mới*”⁹. Do vậy, Đảng ta chủ trương tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo trong giai đoạn mới, trong đó có mục tiêu xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại để “*tăng cường, chủ động hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”¹⁰,

⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam (2022), Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2022), t.lđđ.

¹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam (2022), t.lđđ.

một mặt bảo đảm xây dựng và phát triển đất nước nhanh hơn, từng bước nâng cao mức sống cho người dân, mặt khác để hội nhập quốc tế ngày càng toàn diện, sâu rộng, thực chất, hiệu quả hơn, thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và pháp luật quốc tế; giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba, xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại phải bảo đảm tính kế thừa và phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam. Quân đội nhân dân Việt Nam ra đời, phát triển trải qua lịch sử lâu dài, từng bước hoàn thiện phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của đất nước. Việc xây dựng quân đội cách mạng Việt Nam chính quy, tinh nhuệ, hiện đại phải trên cơ sở kế thừa những thành tựu được đúc kết qua thực tiễn chiến tranh còn phù hợp, đồng thời, phải phù hợp với điều kiện kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của Việt Nam - một đất nước đang phát triển, tiềm lực kinh tế còn khiêm tốn, có vị trí địa lý quan trọng, có địa hình đa dạng. Với điều kiện kinh tế-xã hội hiện tại chúng ta không thể xây dựng quân đội như các nước lớn phát triển, mà phải xây dựng quân đội theo phương châm “lấy ít địch nhiều, lấy yếu thắng mạnh”, song phải chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, có thể bảo vệ được Tổ quốc từ sớm, từ xa, đánh thắng bất kỳ kẻ thù nào trong mọi tình huống.

Thứ tư, xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại phải phù hợp với xu hướng hợp tác, cùng phát triển giữa các quốc gia trong khu vực và

thế giới, tạo sự tin tưởng lẫn nhau trong phòng ngừa, xử lý các vấn đề phức tạp liên quan đến quốc phòng, an ninh. Các quốc gia luôn có lợi ích khác nhau nên thường xuyên xảy ra xung đột, đấu tranh với nhau, song giữa các quốc gia cũng có lợi ích chung buộc phải hợp tác với nhau vì lợi ích chung. Trong lĩnh vực quân sự, vừa phải cảnh giác, bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước, vừa phải sẵn sàng hợp tác với quân đội các quốc gia khác, các tổ chức quốc tế để xây dựng môi trường hoà bình, hữu nghị giữa các quốc gia, dân tộc.

3. Giải pháp tiếp tục xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại để bảo vệ Tổ quốc, xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam trong tình hình mới

Một là, nhận thức đúng đắn, đầy đủ về tình hình mới, chiến lược bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa và việc xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại của Đảng, Nhà nước. Trong định hướng phát triển đất nước giai đoạn mới Đảng ta đã nhấn mạnh, trong bất kỳ điều kiện nào chúng ta cũng phải kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xây dựng xã hội trật tự, kỉ cương. Chủ động “ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; phát hiện sớm và xử lý kịp thời những nhân tố bất lợi, nhất là những nhân tố có thể gây đột biến; đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội

chính trị”¹¹. Đây là nhiệm vụ chung của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, song lực lượng nòng cốt là quân đội nhân dân Việt Nam.

Quân đội phải thường xuyên cảnh giác, dự báo đúng tình hình, nhất là những vấn đề phức tạp mới, có đối sách phù hợp, xử lý linh hoạt, đúng đắn các tình huống; kiên quyết không để bị động, bất ngờ, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Để hoàn thành được chức năng, nhiệm vụ của mình, quân đội phải thuận nhuần đầy đủ, chính xác các chủ trương, đường lối của Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc, về xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Trước hết phải nhận thức *“thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với quân đội nhân dân Việt Nam là vấn đề có tính nguyên tắc hàng đầu và là bài học kinh nghiệm vô cùng quý báu đối với sự nghiệp xây dựng quân đội ta vững mạnh về chính trị”*¹². Quân đội nhân dân Việt Nam là quân đội cách mạng, mỗi cán bộ, sĩ quan, chiến sĩ cần nhận thức sâu sắc lí luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng về xây dựng quân đội kiểu mới - quân đội của nhân dân, phục vụ lợi ích của nhân dân, vì nhân dân mà chiến đấu, hi sinh.

Việc xây dựng quân đội chính quy, tinh nhuệ, hiện đại cần tiến hành nhiều giải pháp quan trọng, song trước hết là *“tập trung xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và*

*nhân dân. Chủ động, nhạy bén kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; các biểu hiện cơ hội, chủ nghĩa cá nhân, giám sát niềm tin, mơ hồ, mất cảnh giác; không để suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ”*¹³.

Trên cơ sở nhận thức đúng đắn, đầy đủ về tình hình mới, về chiến lược bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, về xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại thì mỗi tổ chức, cá nhân, mỗi cán bộ, sĩ quan, chiến sĩ sẽ có giải pháp phù hợp cho cơ quan, đơn vị và bản thân.

Hai là, xây dựng, hoàn thiện pháp luật về bảo vệ Tổ quốc, về xây dựng quân đội phù hợp với chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền hiện nay. Để thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, Đảng ta chủ trương tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tăng cường pháp chế và bảo đảm kỉ cương xã hội, điều này đòi hỏi các hoạt động quốc phòng, an ninh phải được tiến hành có cơ sở pháp lí vững chắc. Khi tình hình trong nước và quốc tế có những thay đổi, đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, quân đội cũng cần phải thay đổi phù hợp hơn với tình hình mới, do đó phải tiếp tục xây dựng, hoàn thiện pháp luật nói chung, pháp luật về bảo vệ Tổ quốc, về quân đội nói riêng, đặc

¹¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), tldđ, tr. 117.

¹² Lương Cường (2020), *Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị trong quân đội nhân dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới*, Nxb. Quân đội nhân dân, tr. 35.

¹³ Nguyễn Phú Trọng (2023), *Một số vấn đề về đường lối quân sự, chiến lược quốc phòng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kì mới*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, tr. 147.

biệt chú ý nghiên cứu, đề xuất bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật bảo đảm đồng bộ, thống nhất để triển khai thực hiện có hiệu quả các chiến lược trong thực tế. Việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật bảo vệ Tổ quốc, pháp luật về quân đội nhân dân Việt Nam phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước, đồng thời phải có tính dự báo phù hợp với tình hình mới. Để làm được điều này cần tiến hành nhiều hoạt động khác nhau, trong đó có các hoạt động cơ bản sau:

1) Rà soát, hệ thống hoá các quy định pháp luật về bảo vệ Tổ quốc để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của pháp luật về bảo vệ Tổ quốc nói riêng, hệ thống pháp luật của đất nước nói chung. Rà soát, hệ thống hoá các quy định pháp luật về bảo vệ Tổ quốc cần tiến hành thường xuyên phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế, đồng thời bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi với các quy định khác của hệ thống pháp luật nói chung.

2) Quán triệt và thể chế hoá chính xác, đầy đủ các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về bảo vệ Tổ quốc, về xây dựng quân đội chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, trong đó chú trọng hoàn thiện tổ chức, bộ máy của lực lượng theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu lực, hiệu quả phù hợp với điều kiện của đất nước.

3) Hoàn thiện các quy định pháp luật về xây dựng nền quốc phòng toàn dân; về sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quốc phòng, an ninh, xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, tuyệt đối trung thành với Đảng, phụng sự Tổ quốc và phụng sự nhân dân. Tăng cường đầu tư các nguồn lực cho quân đội, có chính sách

đãi ngộ thỏa đáng đối với quân nhân để mỗi quân nhân cũng như quân đội luôn “trung với Đảng, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”; về nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của công dân cần hoàn thiện theo hướng để tất cả công dân đều có thể tham gia bảo vệ Tổ quốc, thực hiện nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân công bằng, bình đẳng. Có thể giảm thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự để tạo điều kiện cho nhiều người được tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự; về công nghiệp quốc phòng, mối quan hệ giữa quốc phòng với kinh tế, kinh tế với quốc phòng; về giáo dục quốc phòng; về phòng thủ dân sự, chống diễn biến hoà bình và chính sách hậu phương quân đội; về bảo vệ Tổ quốc trong quan hệ đối ngoại; về kỉ luật quân sự...

Ba là, tổ chức thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật, kỉ luật quân đội để xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Thực hiện mục tiêu hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam mà Đảng ta đề ra là có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân... Điều này đòi hỏi quân đội cũng phải tổ chức thực hiện và nghiêm chỉnh thực hiện chính sách, pháp luật, kỉ luật quân đội trong quá trình xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trong quân đội phải có chương trình, kế hoạch ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật đến tất cả sĩ quan, chiến sĩ, người lao động trong cơ quan,

đơn vị. Động viên, yêu cầu mọi tổ chức, cá nhân nghiêm chỉnh thực hiện pháp luật nói chung, các quy định pháp luật về quân đội nói riêng, điều lệnh và các quy định về kỉ luật của quân đội theo tinh thần mọi cán bộ, chiến sĩ, người lao động trong quân đội không ai là không hiểu biết pháp luật và không ai được phép vi phạm pháp luật; bất kì ai vi phạm pháp luật, vi phạm kỉ luật quân đội đều bị xử lí theo pháp luật và kỉ luật quân đội.

Bốn là, hoàn thiện tổ chức quân đội, nâng cao chất lượng sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, nhân viên trong quân đội. Đẩy nhanh việc hoàn thiện biên chế, tổ chức quân đội những nơi cần thiết và chín muồi. Thực hiện “*tiếp tục điều chỉnh tổ chức biên chế cơ quan chiến lược, chiến dịch, hệ thống nhà trường, cổ phần hoá, thoái vốn doanh nghiệp kinh tế thuần túy về dịch vụ, thương mại. Việc điều chỉnh tổ chức phải làm cho quân đội thực sự tinh, gọn, nâng cao sức mạnh chiến đấu, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc cả trước mắt và lâu dài*”¹⁴. Chủ trương tinh giản, sắp xếp lại tổ chức đối với bộ máy nhà nước của Đảng cần phải được áp dụng kiên quyết và linh hoạt trong quân đội.

Để nâng cao chất lượng sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, nhân viên trong quân đội, thực hiện tốt mục tiêu xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại cần xây dựng hình ảnh “Bộ đội cụ Hồ” thời kì mới với những đặc trưng về phẩm chất chính trị, đạo đức, văn hoá, tính tổ chức, kỉ luật, sức khỏe, tri thức khoa học và trình độ quân sự đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc hiện nay, trong đó cần đẩy mạnh xây dựng đơn vị vững

mạnh toàn diện, mẫu mực, tiêu biểu, có môi trường văn hoá lành mạnh, giữ nghiêm kỉ cương, kỉ luật, không để tiêu cực, tệ nạn từ bên ngoài xâm nhập, thâm thấu, tác động vào nội bộ quân đội. Hoàn thiện các tiêu chí quy định về sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng theo hướng từng bước trí thức hoá (nâng cao học vấn và được đào tạo bài bản về chuyên môn).

Nghiên cứu nâng cao chế độ lương, phụ cấp đối với cán bộ, chiến sĩ và người lao động trong quân đội, đồng thời làm tốt hơn nữa chính sách hậu phương quân đội để cán bộ, chiến sĩ, người lao động yên tâm phục vụ.

Nâng cao chất lượng xây dựng quân đội phải đặc biệt chú trọng xây dựng Đảng trong quân đội, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội. Xây dựng các tổ chức Đảng trong quân đội trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, xứng đáng là lực lượng tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước và điều lệnh, kỉ luật của quân đội.

Năm là, xây dựng quân đội đi đôi với củng cố, tăng cường thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Không ngừng củng cố, tăng cường thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; tiếp tục xây dựng quân đội, công an cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ưu tiên hiện đại hoá một số quân chủng, binh chủng, lực lượng: hải quân, phòng không - không quân, tác chiến điện tử, trinh sát kĩ thuật, cảnh sát biển, tình báo, cơ yếu, an ninh, cảnh sát cơ động, kĩ thuật nghiệp vụ, an ninh mạng và đấu tranh phòng, chống tội phạm

¹⁴ Nguyễn Phú Trọng (2023), sđd, tr. 148.

công nghệ cao. Nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của quân đội và công an, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với nhà nước và nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống. Tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch, phương án tác chiến, nâng cao trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc và giữ vững ổn định chính trị, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, giữ vững chủ quyền quốc gia trên không gian mạng trong mọi tình huống. Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, chất lượng ngày càng cao; xây dựng dân quân tự vệ vững mạnh và rộng khắp, coi trọng lực lượng dân quân tự vệ biển và dân quân tự vệ ở các địa phương trọng điểm.

Quân đội càng hùng mạnh khi được sự ủng hộ, giúp đỡ của nhân dân, do vậy cần tiếp tục *“củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc dựa vào dân, thực hiện tốt công tác vận động quần chúng tạo nền tảng xây dựng “thế trận lòng dân” gắn với xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc; thiết lập thế trận an ninh liên hoàn bên trong với bên ngoài biên giới quốc gia và trên không gian mạng, đặc biệt coi trọng an ninh mạng”*¹⁵. Thường xuyên cảnh giác, nắm chắc, đánh giá, dự báo sát, đúng tình hình, nhất là những vấn đề phức tạp mới nảy sinh; chủ động tham mưu, đề xuất với Đảng, nhà nước có đối sách phù hợp, xử lý kịp thời, có hiệu quả các tình huống. Tích cực phòng ngừa, chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động

chống phá của các thế lực thù địch, phản động và các loại tội phạm; ngăn chặn âm mưu bạo loạn, khủng bố, phá hoại; giữ vững thế chủ động chiến lược, bảo đảm an ninh, trật tự, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, không để hình thành tổ chức chính trị đối lập trong nước. Quân đội phải tích cực tham gia xây dựng cơ sở chính trị địa phương vững chắc, xây dựng nông thôn mới và thực hiện tốt công tác chính sách, tạo sự đoàn kết, đồng lòng của toàn dân, góp phần củng cố vững chắc thế trận lòng dân.

Phối hợp chặt chẽ giữa quân đội và công an trong công tác quốc phòng và an ninh, không thể bảo vệ Tổ quốc nếu an ninh trong nước không bảo đảm và ngược lại an ninh chỉ có thể được bảo đảm và giữ vững khi quốc phòng được bảo đảm. Do vậy, không chỉ xây dựng quân đội nhân dân mà phải xây dựng cả công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, có như vậy chúng ta mới có thể bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, vùng biển của Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển nhanh, bền vững.

Sáu là, xây dựng quân đội theo hướng kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế-xã hội trên từng địa bàn lãnh thổ, trong công tác quy hoạch, kế hoạch và các chương trình, dự án. Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế trong quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của cả nước và từng địa phương, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Do vậy, trong hoạt động kinh tế nói chung và việc tham gia hoạt động kinh tế của quân đội phải phục vụ

¹⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), tldd, tr. 280.

mục đích quốc phòng, an ninh, nhất là những địa bàn chiến lược, trọng yếu hoặc khi có chiến tranh. Các hoạt động quốc phòng, an ninh cũng bảo vệ các hoạt động kinh tế, hỗ trợ, tạo điều kiện cho kinh tế đất nước phát triển. Do vậy, trong cùng cố, tăng cường quốc phòng, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia cần “*kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh trên từng vùng lãnh thổ, trên các địa bàn chiến lược, biên giới, biển, đảo, khu kinh tế, khu công nghiệp trọng điểm*”¹⁶. Thực hiện phát triển kinh tế biển và vùng ven biển gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, tăng cường xây dựng các khu kinh tế biển, xây dựng các chương trình hỗ trợ ngư dân bám biển, đánh bắt xa bờ, tạo điều kiện cho việc phòng thủ, bảo vệ, kiểm soát và làm chủ vùng biển. Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng, an ninh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hành động của toàn dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, củng cố quốc phòng, an ninh. Khai thác mọi nguồn lực, tiềm năng, thế mạnh để xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội. Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, phòng thủ quân khu thành khu vực phòng thủ vững chắc, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Chủ động chuẩn bị tốt mọi mặt, sẵn sàng phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Đối với các đơn vị hoạt động kinh tế quốc phòng, đơn vị làm công

tác hậu cần của quân đội cần phấn đấu “*thực hiện tốt công tác hậu cần, kỹ thuật, tài chính, kế hoạch - đầu tư; phát huy hiệu quả của tập đoàn kinh tế - quốc phòng trên các địa bàn chiến lược và các mặt công tác khác, phục vụ kịp thời nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và nâng cao đời sống bộ đội. Tích cực ứng dụng thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư, thực hiện có hiệu quả quy hoạch xây dựng, phát triển công nghiệp quốc phòng; tập trung vào các chương trình, dự án trọng điểm, từng bước xây dựng nền công nghiệp quốc phòng độc lập, tự chủ, hiện đại*”¹⁷. Gắn kết chặt chẽ giữa công nghiệp quốc phòng với công nghiệp quốc gia và ngược lại, hỗ trợ nhau góp phần nâng cao tiềm lực quốc phòng và năng lực sản xuất vũ khí, trang bị kỹ thuật cho quân đội, giảm nhập khẩu, tiết kiệm ngân sách quốc phòng.

Bây giờ, đẩy mạnh nghiên cứu, đầu tư và ứng dụng khoa học, công nghệ vào thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, tổ chức và hoạt động của quân đội. Quốc phòng, an ninh là những hoạt động liên quan trực tiếp đến sinh mạng con người, không chỉ của quân đội mà còn của người dân, những hi sinh mất mát về nhiều mặt của các tổ chức, cá nhân, vận mệnh của dân tộc, quốc gia, do vậy, các quốc gia thường dành cho các hoạt động này chi phí rất lớn về nhân lực, vật lực và tài lực... Để xây dựng quân đội chính quy, tinh nhuệ, hiện đại cần tăng cường nghiên cứu khoa học phục vụ quốc phòng, an ninh, “*đẩy mạnh đầu tư và ứng dụng khoa học, công nghệ trong nhiệm vụ quốc*

¹⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), tldđ, tr. 278 - 279.

¹⁷ Nguyễn Phú Trọng (2023), sdd, tr. 149.

*phòng, an ninh; phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh theo hướng lưỡng dụng, ngày càng hiện đại, có trình độ khoa học - công nghệ cao, là bộ phận quan trọng và trở thành mũi nhọn của công nghiệp quốc gia, chế tạo được một số loại vũ khí có ý nghĩa chiến lược, từng bước bảo đảm vũ khí, trang bị cho lực lượng vũ trang*¹⁸. Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, phương tiện, trang bị cho công tác quốc phòng, an ninh; xây dựng đồng bộ hệ thống tổ chức phòng thủ dân sự, sẵn sàng ứng phó hiệu quả với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, bảo đảm phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa và hậu quả chiến tranh; tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Thời gian tới cần chú ý đổi mới, nâng cao chất lượng huấn luyện, giáo dục - đào tạo, nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học quân sự, nghệ thuật chiến tranh nhân dân; nâng cao sức mạnh, trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu của toàn quân lên tầm cao mới.

Không ngừng khuyến khích, hỗ trợ những sáng kiến hay, những cải tiến khoa học kỹ thuật trong bảo vệ và sử dụng vũ khí, trang thiết bị quốc phòng. Cùng với đầu tư nhiều hơn cho quốc phòng, an ninh, phải thường xuyên đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thực hành tiết kiệm trong các hoạt động quốc phòng, an ninh.

Tóm lại, đồng thời với xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại phải tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh. Hợp tác, hữu nghị là xu hướng chung của sự phát triển hiện nay, do

vậy, quan điểm của Đảng ta là phải tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh, thực hiện tốt nhiệm vụ tham gia gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc. Chủ động phối hợp với các quốc gia bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc; xử lý các vấn đề an ninh phi truyền thống, tạo vành đai an ninh bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về quốc phòng, an ninh phù hợp với hội nhập quốc tế và yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Đối với quân đội nhân dân Việt Nam cần tiếp tục quán triệt sâu sắc đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ của Đảng, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả đối ngoại quốc phòng, chú trọng hợp tác quốc phòng song phương đi vào chiều sâu, kịp thời xử lý các vấn đề nảy sinh, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, lợi ích quốc gia - dân tộc; “*chủ động tham gia hoạt động gìn giữ hoà bình, tăng cường công tác thông tin đối ngoại quốc phòng. Gắn chặt đối ngoại quốc phòng với đối ngoại của Đảng, nhà nước, góp phần nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của đất nước và quân đội*”¹⁹. Trong quan hệ đối ngoại và hợp tác, quân đội cần theo hướng tiếp tục mở rộng và đi vào chiều sâu, tạo khung khổ ổn định và bền vững với các đối tác. Quân đội nhân dân Việt Nam phải chủ động tham gia xây dựng các nguyên tắc, chuẩn mực trong các thể chế đa phương khu vực và toàn cầu, xử lý đúng đắn và hiệu quả các quan hệ đối ngoại, nhất là với các nước láng giềng, các nước lớn, các đối tác chiến lược, quan trọng.

Như vậy, quân đội nhân dân Việt Nam

¹⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), tldđ, tr. 279.

¹⁹ Nguyễn Phú Trọng (2023), sdd, tr. 150.

trong quá trình xây dựng và trưởng thành luôn xứng danh là quân đội anh hùng. Xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền, thực hiện chức năng bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa là nhiệm vụ vừa mang tính quy luật, lâu dài, vừa mang tính cấp thiết đối với đất nước ta hiện nay, khi tình hình trong nước và thế giới đang có những thay đổi nhanh chóng, nhất là lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Để xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại cần nhận thức, thấm nhuần đầy đủ, chính xác đường lối, chính sách của Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay, phải tiến hành đồng thời nhiều giải pháp từ tư duy đến hành động để quân đội ta luôn “trung với Đảng, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù

nào cũng đánh thắng”, xứng danh quân đội anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Ngô Xuân Lịch (2020), *Bộ đội cụ Hồ phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân*, Nxb. Quân đội nhân dân.
3. Lương Cường (2020), *Nâng cao hiệu quả hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới*, Nxb. Quân đội nhân dân.
4. Nguyễn Phú Trọng (2023), *Một số vấn đề về đường lối quân sự, chiến lược quốc phòng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kì mới*, Nxb. Chính trị quốc gia - sự thật.

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ TIẾNG ÒN – THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN (tiếp theo trang 118)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Linh Huân (2022), “Pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn - Thực trạng và một số kiến nghị hoàn thiện”, *Tạp chí Giáo dục và Xã hội*, số 139(200).
2. Phạm Thị Hồng Tâm, Trần Linh Huân (2022), “Thực thi pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn và một số yêu cầu đặt ra”, *Tạp chí Giáo dục và Xã hội*, số 140(201).
3. Trần Linh Huân (2022), “Pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn và một số vấn đề pháp lý đặt ra”, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, số 11(368).
4. Trần Linh Huân (2023), “Thực trạng ô nhiễm tiếng ồn tại Thành phố Hồ Chí Minh và một số kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật”, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, số 393.
5. Trần Linh Huân (2024), “Kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn ở Việt Nam từ góc độ đảm bảo quyền con người được sống trong môi trường trong lành”, *Tạp chí Pháp luật và Phát triển*, số 07.
6. Trần Linh Huân (2024), “Quy định pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn - Thực trạng và kiến nghị hoàn thiện”, *Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam*, số 10.